TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 05-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Chiến và bà Phan Thị Thu

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Thảo – Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xét xét xử sở thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị G** - Sinh ngày 21/8/1981 tại xã E, huyện L, tỉnh Hòa Bình; HKTT và chỗ ở: xóm M, xã E, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C (đã chết) và bà Bùi Thị N (đã chết); có chồng đã ly hôn và 01 con sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/10/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây tuyên phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 22/02/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây tuyên phạt 12 tháng tù về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 01/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình tuyên phạt 08 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1983; HKTT: xóm L, xã E, huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 18/8/2017 Bùi Thị G sinh ngày 21/8/1981, HKTT xóm M, xã E, huyện L, tỉnh Hòa Bình nhờ Nguyễn Văn S, sinh năm 1983, HKTT: xóm L, xã E, huyện L, tỉnh Hòa Bình chở đi ra bệnh viện Quân y 103 thuộc quận H, thành phố Hà Nội bằng xe mô tô Airblade màu đen, BKS 29S1 – 05119 để tiêm thuốc đau chân. S chở G đi ra đến cổng bệnh viện Quân y 103 thì Sơn vào quán ngồi uống nước và trông xe đợi G, G đi vào bệnh viện tiêm chân xong thì đi ra cổng sau bệnh viện gặp một người đàn ông tên H, khoảng 35 tuổi (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) để mua 500.000 đồng (năm trăm nghìn) heroin. Hùng đồng ý bán cho Gi và đưa cho G 02 (hai) gói nilon gồm một gói có viền đỏ, một gói được bọc bằng vỏ bao xilanh. H nói với G cho một gói thuốc lắc (ma túy tổng hợp) về dùng thử. G nhận heroin rồi cầm ở tay và nhét vào tay áo phía bên phải của G đang mặc. Sau đó, G quay lại cổng chính bảo S chở về nhà. Khoảng 17 giờ 45 phút khi G và S về đến thôn B, xã E, huyện L, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Lương Sơn phát hiện và bắt quả tang với Bùi Thị G cùng tang vật, đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân xã E, huyện Lương Sơn lập biên bản.

Tại kết luận giám định số 167/KLGĐ-CAT-PC54 ngày 23/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận: "09 mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu từ M1 đến M9) trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Thị G gửi giám định có tổng trọng lượng 3,11g (ba phẩy mười một gam) là chất ma túy, loại Heroine; Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M10) trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Thị G gửi giám định có trọng lượng 0,24g (không phẩy hai mươi tư gam) là chất ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu chất bột màu xanh nhạt (kí hiệu M11) trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Thị G gửi giám định có trọng lượng 0,15g (Không phẩy mười lăm gam) là chất ma túy, loại MDMA"

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 08/CT-VKSLS ngày 04/02/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Bùi Thị G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 điều 249 BLHS với tổng trọng lượng ma túy tàng trữ trái phép đã được quy đổi là 3,24gam Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn có ý kiến sau khi chuyển hồ sơ sang Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn ban hành công văn số 121/CV-VKS ngày 08/3/2018 xác định: Năm 2004, Bùi Thị G đã thi hành được 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn) gồm 50.000 đồng (năm mươi nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí dân sự theo biên lai số 90394 ngày 06/7/2004. Năm 2009 Bùi Thị G thi hành nốt số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn) án phí dân sự theo biên lai số 0017245 ngày 29/12/2009; Đối với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) Bùi Thị G phải bồi thường cho anh Hoàng Quang T chưa có đơn yêu

cầu thi hành án nên Chi cục thi hành án chưa thụ lý giải quyết, nên đã hết thời hiệu. Như vậy có căn cứ xác định Bùi Thị G đã được xóa án tích theo Điều 70 BLHS nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn đề nghị truy tố bị cáo Bùi Thị G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Thị G mức án từ 24 đến 36 tháng tù.

Đối với người đàn ông tên H, là người bán ma túy cho Giang, Cơ quan điều tra chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS. Tịch thu xuất hủy: Số mẫu ma túy sau giám định là 01 (một) phong bì niêm phong nguyên vẹn, một mặt ghi "Mẫu giam định ma túy, CBGĐ: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 23/8/2017, số nhận giám định 167 ngày 19/8/2017, số thông báo KLGĐ số 167 ngày 23/8/2017. Cơ quan trưng cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, số 155 ngày 19/8/2017. Tên đối tượng Bùi Thị G - 1981. Tên mẫu vật: 1.Herine, số lượng 09 (2,06 gam); 2. Methamphetamine, số lượng 01 (0,16gam); 3.MDMA, số lượng 01 (0,12gam). Tại các mép dán phía sau có năm dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đóng dấu niêm phong ở các phần giáp lai, chữ ký của giám định viên Đỗ Thành Công; 01 (một) túi xách màu đỏ; 01 (một) cuộn băng dính màu đen; 01 (một) quyển sổ; 22 xi lanh nhựa, loại 03ml; 01 (một) dao lam; 11 (mười một) ống nước cất; 01 (một) bình thủy tinh có nắp bằng nhựa màu xanh, nắp nhựa đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn với cóng thủy tinh, một lỗ được gắn với ống mút nhựa; 01 (một) BKS29S1-05119. Trả lại cho bị cáo Bùi Thị Giang: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 300.000 đồng (ba trăm nghìn); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng. Đối với 01 (một) xe máy Airblade màu đen bạc, số máy JF27E-0245256, số khung RLHJF1801 AY205259 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đào Đức T, sinh năm 1988, HKTT: xóm C, xã P, huyện T, Bắc Ninh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người thực hiện tố tụng đã được thực hiện hợp pháp. Về Kết luận của cơ quan điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn đã kết luận và truy tố bị can theo Điểm o khản 2 Điều 249 là chưa phù hợp, do quá trình xác minh tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, Cơ quan thi hành án dân sự huyện Lương Sơn đã cung cấp thiếu sót tài liệu chứng cứ liên quan đến việc xóa án tích của bị can. Tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn đã chủ động xác minh và có công văn đề nghị cho bổ xung tài liệu chứng cứ liên quan đến nhân thân của bị can. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đã nêu quan điểm thay đổi truy tố bị can từ Điểm 0 khoản 2 Điều 249 BLHS chuyển thành Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. HĐXX xét thấy các án tích của bị can Bùi Thị G đã được xóa theo quy định của pháp luật, nên việc truy tố bị can theo Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là phù hợp cần được chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định, biên bản xác minh, biên lai thu tiền, lời khai người làm chứng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu khác trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Chiều ngày 18/8/2017 Bùi Thị G có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng trọng lượng ma túy tàng trữ trái phép là 3,24gam Heroine được mua từ người đàn ông tên H, khoảng 35 tuổi (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) tại cổng sau bệnh viện Quân y 103 với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn) để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng, vi phạm Luật phòng chống ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu, Ngày 29/10/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây tuyên phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 22/02/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây tuyên phạt 12 tháng tù về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 01/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình tuyên phạt 08 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải; bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; Do vậy HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát nhân

dân, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS vật chứng vụ án đã được thu giữ được xử lý như sau:

Tịch thu xuất hủy: Số mẫu ma túy sau giám định là 01 (một) phong bì niêm phong nguyên vẹn, một mặt ghi "Mẫu giam định ma túy, CBGĐ: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 23/8/2017, số nhận giám định 167 ngày 19/8/2017, số thông báo KLGĐ số 167 ngày 23/8/2017. Cơ quan trưng cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, số 155 ngày 19/8/2017. Tên đối tượng Bùi Thị G - 1981. Tên mẫu vật: 1.Herine, số lượng 09 (2,06 gam); 2. Methamphetamine, số lượng 01 (0,16gam); 3.MDMA, số lượng 01 (0,12gam). Tại các mép dán phía sau có năm dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đóng dấu niêm phong ở các phần giáp lai, chữ ký của giám định viên Đỗ Thành Công; 01 (một) túi xách màu đỏ; 01 (một) cuộn băng dính màu đen; 01 (một) quyển sổ; 22 xi lanh nhựa, loại 03ml; 01 (một) dao lam; 11 (mười một) ống nước cất; 01 (một) bình thủy tinh có nắp bằng nhựa màu xanh, nắp nhựa đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn với cóng thủy tinh, một lỗ được gắn với ống mút nhựa; 01 (một) BKS29S1-05119.

Trả lại cho bị cáo Bùi Thị G: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 300.000 đồng (ba trăm nghìn); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng.

Đối với 01 (một) xe máy Airblade màu đen bạc, số máy JF27E-0245256, số khung RLHJF1801AY205259 đã trả lại cho chủ sở hữu Đào Đức T, sinh năm 1988, HKTT: xóm C, xã P, huyện T, Bắc Ninh nên không đề cập xử lý.

[5] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 38 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Bùi Thị G 24 (hai tư) tháng tù (được trừ đi 09 ngày tạm giữ). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS: Tịch thu xuất hủy: Số mẫu ma túy sau giám định là 01 (một) phong bì niêm phong nguyên vẹn, một mặt ghi "Mẫu giam định ma túy, CBGĐ: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 23/8/2017, số nhận giám định 167 ngày 19/8/2017, số thông báo KLGĐ số 167 ngày 23/8/2017. Cơ quan trưng cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, số 155 ngày 19/8/2017. Tên đối tượng Bùi Thị G - 1981. Tên mẫu vật: 1.Herine, số lượng 09 (2,06 gam); 2. Methamphetamine, số lượng 01 (0,16gam); 3. MDMA, số lượng 01 (0,12gam). Tại các mép dán phía sau có năm

dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đóng dấu niêm phong ở các phần giáp lai, chữ ký của giám định viên Đỗ Thành Công; 01 (một) túi xách màu đỏ; 01 (một) cuộn băng dính màu đen; 01 (một) quyển sổ; 22 xi lanh nhựa, loại 03ml; 01 (một) dao lam; 11 (mười một) ống nước cất; 01 (một) bình thủy tinh có nắp bằng nhựa màu xanh, nắp nhựa đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn với cóng thủy tinh, một lỗ được gắn với ống mút nhựa; 01 (một) BKS29S1-05119.

Trả lại cho bị cáo Bùi Thị G: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 300.000 đồng (ba trăm nghìn); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2018 giữa Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án huyện Lương Sơn).

Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Thị Giang phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình ;
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- THADS H. Lương Sơn;
- UBND xã Trung Sơn,
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đức Thịnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**